**Ngày soạn: 9/9/2018**

**Ngày dạy:**

**TIẾT 8:** **LUYỆN TẬP TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA**

**OXIT VÀ AXIT**

**I. Mục tiêu**

***1. Kiến thức****:*

 – Học sinh được ôn tập lại các tính chất hóa học của oxit bazơ, oxit axit, tính chất hóa học của axit.

***2. Kĩ năng:***

 – Rèn luyện kỹ năng làm các bài tập định tính và định lượng.

***3. Thái độ :***

 - Vận dụng, giải thích , yêu thích bộ môn

***4. Hình thành và phát triển năng lực:***

- Năng lực tự học

- Năng lực hợp tác

- Năng lực thuyết trình

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ hóa học

- Năng lực tính toán hóa học

**II. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh**

 **1. Chuẩn bị của GV** – Bảng phụ.

 **2. Chuẩn bị của HS** – Ôn tập lại các tính chất hóa học của oxit, axit

**III.Tiến trình bài dạy**

***1. Ổn định tổ chức***

***2. Kiểm tra bài cũ (lồng ghép trong bài mới)***

***3. Bài mới:***

 **A. Hoaït ñoäng khôûi ñoäng (3-5’)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoaït ñoäng cuûa GV** | **Hoaït ñoäng cuûa HS** | **Ghi baûng** |
| – Trình bày tính chất hóa học của H2SO4. Viết phản ứng minh họa.GV gọi 1HS trình bày rồi gọi HS khác nhận xétTa đã tìm hiểu xong về tính chất ,ứng dụng ,cũng như cách sản xuất , bảo quản oxit , axit .. vậy hôm nay chúng ta cùng nhau ôn tập lại để chúng ta hiểu rõ hơn và khắc sâu hơn hai loại hợp chất này | -HS hoạt động cá nhân:- Làm qt hóa đỏ- T/d với kim loại giải phóng H2H­2SO4 + Mg MgSO4 + H2- T/d với oxitbazo, bazoH2SO4 +CuO CuSO4 + H2OH2SO4+Cu(OH)2 CuSO4 + H2O) |   |

**B.Hoạt động hình thành kiến thức(10-15’): Ôn lại các kiến thức cần nhớ.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| – Giáo viên treo bảng phụ và yêu cầu học sinh họat động nhóm hoàn thành bài tập:– Giáo viên yêu cầu học sinh họat động nhóm chọn chất để viết phương trình minh họa.– Giáo viên yêu cầu học sinh hoạt động nhóm hoàn thành bài tập:– Yêu cầu học sinh viết các phương trình phản ứng minh họa.– Gọi học sinh nhắc lại tính chất hóa học của oxit, axit. | – Học sinh hoạt động nhóm – Học sinh hoạt động nhóm và viết phương trình phản ứng:– Học sinh họat động nhóm – Học sinh viết:– Học sinh nhắc lại và tự viết phương trình vào vở |  |

**C. Hoạt động luyện tập(15-20’)**

|  |  |
| --- | --- |
|  Giáo viên treo bài tập 1 lên bảng: Cho các chất sau: SO2, CuO, Na2O, CaO, CO2,. Hãy cho biết những chất nào tác dụng được với:a. Nước.b. Axitclohidric.c. Natrihidroxit.Giáo viên treo bài tập 2: Hòa tan 1,2g Mg bằng 50ml dung dịch HCl 3M.a. Viết phương trình phản ứng xảy ra.b. Tính thể tích khí thoát ra (đkc).c. Tính CM của dung dịch thu được sau phản ứng ( Coi thể tích dung dịch sau phản ứng bằng thể tích dung dịch HCl).– Trước khi học sinh làm bài tập, giáo viên yêu cầu học sinh nhắc lại:🞄 Các bước của bài tập tính theo phương trình hóa học.🞄 Các công thức liên quan.  | 1.BT1a) Chất tác dụng được với nước là: SO2, Na2O, CaO, CO2.b) Những chất tác dụng được với axitclohidric là: CuO, Na2O, CaO.c) Những chất tác dụng được với NaOH là: SO2, CO2.Giải:a) b) Số mol: Số mol Theo phương trình:c) Dung dịch sau phản ứng gồm:MgCl2 và HCl dư. |

***D. Hoạt động vận dụng(3-5’)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **?** Viết ptpư xảy ra khi cho dd H2SO4 lần lượt tác dụng với : Kẽm , Nhôm ôxít , Sắt (II) hiđrôxít , sắt , Magiê ôxít , Kali ôxít**GV** : yêu cầu hs thảo luận nhóm ( 2 ‘ )Gọi đại diện 1 nhóm lên bảng trình bày | **HS** : đại diện 1 bạn lên bảng trình bày | H2SO4 + Zn ⭢ ZnSO4 + H2H2SO4 + Fe(OH)2 ⭢ FeSO4 + 2H2OH2SO4 +MgO ⭢ MgSO4 + H2O3H2SO4 + Al2O3⭢ Al2(SO4 )3 + 3H2OH2SO4 + Fe ⭢ FeSO4 + H2H2SO4 + K2O ⭢ K2SO4 + H2O |

***E. Hoạt động tìm tòi mở rộng(1’)***

* + Làm bài tập 2, 3, 4 trang 21 SGK.
	+ Xem trước bài thực hành.

***Rút kinh nghiệm***

**----------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**